TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH,** TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2017/ HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 8 năm 2017
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miễn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Công Đẳng
2. Ông Lâm Hữu Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2017/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh H, sinh năm 1984;
Địa chỉ cư trú: xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; có mặt.

2. *Bị đơn*: Chị N, sinh năm 1986;
Địa chỉ cư trú: xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh H và chị N được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán và chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn, do cuộc sống chung hai người không hạnh phúc ngày 19 – 6 – 2017 anh H có Đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị N.

Con chung: K, sinh ngày 27 – 11 – 2012 hiện đang do anh H trực tiếp chăm sóc; anh H và chị N thống nhất giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng K.

Tài sản chung: Anh H, chị N không yêu cầu Tòa án phân chia.

Nợ chung: Anh H, chị N xác định không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Việc vắng mặt đương sự*: Chị N là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện U Minh triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng chị N không đến và có ý kiến bằng văn bản là từ chối tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ

thẩm, đồng ý Tòa án xét xử vắng mặt chị; theo quy định tại khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị N.

[2] *Xét yêu cầu của anh H*: Anh H và chị N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009, tuy có đủ các điều kiện kết hôn nhưng anh chị không đăng ký kết hôn theo luật Hôn nhân và Gia đình quy định. Mặc dù anh H và chị N có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán nhưng lại không đăng ký kết hôn; theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì quan hệ giữa anh H và chị N không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Con chung: K, sinh ngày 27 – 11 – 2012 hiện đang do anh H trực tiếp chăm sóc, anh H và chị N đã thống nhất giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng K.

[3] Cấp dưỡng cho con: Chị N không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Tài sản chung: Anh H, chị N không yêu cầu Tòa án phân chia nên không giải quyết trong vụ án này.

[5] Nợ chung: Anh H, chị N xác định, không.

[6] *Án phí*: Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; khoản 1 và 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tuyên xử: [1] Quan hệ giữa anh H và chị N không được công nhận quan hệ vợ chồng.

[2] Con chung: K, sinh ngày 27 – 11 – 2012, anh H có nghĩa vụ giao K cho chị N để chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Cấp dưỡng cho con: Không giải quyết trong vụ án này.

[4] Tài sản chung: Không giải quyết trong vụ án này.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm anh H phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0011445 ngày 27 – 6 – 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh; anh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- VKSND huyện U Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án U Minh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trịnh Xuân Miễn